

Số: 176 /BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 11 năm 2017



## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác tư pháp năm 2017 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2018**

Thực hiện Văn bản số 5007/BTP-VP ngày 30/10/2017 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp năm 2017 và nhiệm vụ, giải pháp công tác năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **A. BỐI CẢNH, ĐIỀU KIỆN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2017 ẢNH HƯỞNG ĐẾN CÔNG TÁC TƯ PHÁP**

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp của Chính phủ, của tỉnh về chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và dự toán ngân sách năm 2017; các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh đã đạt được những kết quả tích cực: 21/21 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra; Tốc độ tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP (giá so sánh 2010) tăng 7,62% so với năm 2016; GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 36,2 triệu đồng/người/năm; Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 1.743,2 tỷ đồng, đạt 103,76% so với dự toán,...Kinh tế của tỉnh tiếp tục phát triển, duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định. An sinh xã hội tiếp tục được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững; công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng được chú trọng; công tác đối ngoại được đẩy mạnh. Tuy nhiên, quá trình phát triển của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức do Tuyên Quang là tỉnh có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, thu ngân sách nhà nước còn thấp, diễn biến của thời tiết phức tạp, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống của Nhân dân.v.v. ảnh hưởng đến công tác lãnh đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đối với công tác tư pháp của tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 53/QĐ-CT ngày 22/02/2017 phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017. Trên cơ sở đó, ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã chủ động bám sát Chương trình công tác của Bộ Tư pháp, sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền tỉnh, để xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện công tác tư pháp năm 2017, trong đó tập trung vào 09 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, các mục tiêu xây dựng và phát triển ngành Tư pháp.

## **B. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2017**

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 *Phê duyệt Chương trình công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh năm 2017*. Trình HĐND tỉnh ban hành 06 văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công tác tư pháp. UBND tỉnh ban hành 68 văn bản về công tác tư pháp, trong đó có 02 văn bản quy phạm pháp luật; 66 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tư pháp năm 2017.

Sở Tư pháp đã ban hành 1.090 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản của trung ương, của tỉnh về công tác tư pháp. Tổ chức thực hiện hoàn thành 98 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ, có chất lượng. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2017; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng tổ chức giao ban công tác công tác tư pháp, nhằm kịp thời nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao hiệu quả công tác.

### **II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ**

#### **1. Công tác xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); kiểm soát thủ tục hành chính**

##### **a) Công tác xây dựng, thẩm định VBQPPL**

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 262/QĐ-UBND ngày 29/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về Phê duyệt Danh mục xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2017.

UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh 06 Nghị quyết quy phạm pháp luật<sup>1</sup>, UBND tỉnh ban hành 02 Quyết định văn bản quy phạm pháp luật về công tác tư pháp<sup>2</sup>.

Cơ quan tư pháp các cấp đã thẩm định 55 dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND cùng cấp (*Sở Tư pháp thẩm định 55 văn bản; Phòng Tư pháp 05 văn bản*) và 04 đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh. Sở Tư pháp tham gia ý kiến, góp ý vào 176 dự thảo VBQPPL; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho 150 đại

<sup>1</sup> (1) Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 25/7/2017 về việc ban hành Quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (2) Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (3) Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 về việc bãi bỏ Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản và phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; (4) Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh TQ; (5) Nghị quyết bãi bỏ một số Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh; (6) Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi cho công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

<sup>2</sup> Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 ban hành tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh; (2) Quyết định bãi bỏ một số VBQPPL của UBND tỉnh.

biểu; hướng dẫn các Sở, ban, ngành thực hiện trình tự, thủ tục lập đề nghị và xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; đơn đốc triển khai thực hiện Danh mục xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2017 và soạn thảo nghị quyết quy phạm pháp luật trình HĐND tỉnh.

Toàn tỉnh đã ban hành 56 VBQPPL trong đó có: 35 Nghị quyết, 21 Quyết định<sup>3</sup>.

#### **b) Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBPPPL**

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 30/12/2016 về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2017; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc công bố danh mục 23 VBQPPL hết hiệu lực toàn bộ và một phần; Quyết định bãi bỏ 22 văn bản quy phạm pháp luật (19 Quyết định; 03 Chỉ thị).

Cơ quan tư pháp các cấp đã tổ chức tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 173 văn bản, trong đó: Tự kiểm tra 90 văn bản<sup>4</sup>, kiến nghị xử lý 27 văn bản, đã xử lý 15/15 văn bản; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 80 văn bản<sup>5</sup>. Rà soát 404 văn bản, đề nghị xử lý 224 văn bản<sup>6</sup>.

Cập nhật 30 VBQPPL do HĐND, UBND tỉnh mới ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật, tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân được thuận tiện trong việc tra cứu các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, góp phần công khai, minh bạch VBQPPL của tỉnh.

#### **d) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính (đến hết tháng 9 năm 2017)**

- UBND tỉnh đã ban hành 04 Kế hoạch (trong đó có Kế hoạch công tác kiểm soát thủ tục hành chính và Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2017)<sup>7</sup>, 03 Quyết định công bố 157 thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp lĩnh vực đăng ký giao dịch bảo đảm, luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, giám định tư pháp, trọng tài thương mại, quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, quốc tịch.

- Sở Tư pháp đã ban hành 03 Kế hoạch về công tác kiểm soát thủ tục hành chính; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Kiểm soát thủ tục hành chính năm

<sup>3</sup> Cấp tỉnh ban hành 30 VBQPPL (14 Nghị quyết; 16 Quyết định); Cấp huyện ban hành 03 Văn bản (01 Nghị quyết; 02 Quyết định); Cấp xã ban hành 23 VBQPPL (20 Nghị quyết; 03 Quyết định).

<sup>4</sup> Sở Tư pháp tự kiểm tra 26 văn bản; UBND cấp xã tự kiểm tra 64 văn bản, xử lý 16 văn bản.

<sup>5</sup> Sở Tư pháp kiểm tra 11 văn bản, UBND cấp huyện kiểm tra 69 văn bản.

<sup>6</sup> Sở Tư pháp rà soát 214 văn bản (58NQ, 149QĐ, 7CT), kiến nghị xử lý 61 VB (18NQ, 39 QĐ, 4 CT), trong đó: sửa đổi, bổ sung: 20; bãi bỏ: 25; thay thế: 16 văn bản; UBND huyện Chiêm Hóa: 02 VB; UBND huyện Na HaNg: 07 VB; UBND cấp xã 12 VB; cấp huyện rà soát 190 văn bản, kiến nghị xử lý 163 văn bản.

<sup>7</sup> Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017; (2) Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/02/2017 rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017; (3) Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 21/02/2017 triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; (4) Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2017 (Tờ trình số 26/TTr-STP ngày 13/4/2017).

2016, triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017; Hội nghị triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 với 216 đại biểu tham dự.

Thực hiện kiểm soát chất lượng 1.025 TTHC; hướng dẫn đánh giá tác động đối với 03 TTHC tại 05 dự thảo VBQPPL. Tiếp nhận và xử lý 06 phản ánh, kiến nghị (04 phản ánh, kiến nghị qua điện thoại; 02 phản ánh, kiến nghị bằng văn bản) của công dân về việc thực hiện quy định hành chính liên quan lĩnh vực đất đai, đăng ký hộ tịch (không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp).

## **2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; xây dựng, thực hiện quy ước và xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

### **a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

#### **\* Việc xây dựng văn bản triển khai**

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và 11 kế hoạch, văn bản về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật<sup>8</sup>. Chủ tịch UBND tỉnh kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh<sup>9</sup>. Sở Tư pháp ban hành 32 văn bản triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2017.

<sup>8</sup> (01) Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; (02) Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 30/3/2017 triển khai thi hành các luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 2 thông qua; (03) Văn bản số 1048/UBND-NC ngày 17/4/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác hòa giải, quy ước cơ sở; (04) Văn bản số 1217/UBND-NC ngày 28/4/2017 chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; (05) Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 23/6/2017 triển khai Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; (06) Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 07/9/2017 triển khai thực hiện Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại; (07) Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 28/9/2017 thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017- 2021; (08) Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 28/9/2017 tổ chức Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2017; (09) Văn bản số 2817/UBND-NC ngày 13/9/2017 chỉ đạo triển khai thi hành các luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XIV; (10) Kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012- 2016" đến năm 2021 (Tờ trình số 76/TTr-STP ngày 11/9/2017); (11) Văn bản 971/UBND-NC ngày 12/4/2017 về việc nâng cao hiệu quả xây dựng, khai thác, tủ sách pháp luật; (12) Văn bản số 3047/UBND-NC ngày 27/9/2017 về việc thực hiện quy định về xây dựng xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; (13) Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 28/9/2017 tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật dành cho học sinh THPT năm 2017.

<sup>9</sup> Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 về miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh; Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 về công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

- Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động của Hội đồng năm 2016, triển khai công tác năm 2017 tại Hội nghị đã đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng và ban hành Kế hoạch số 01/KH- HĐPH ngày 08/01/2017 kế hoạch hoạt động của Hội đồng năm 2017; trong năm các thành viên của Hội đồng đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

*\* Kết quả triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012- 2016” đến năm 2020; tổ chức Hội nghị hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, phát động cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” và triển khai Bộ luật Hình sự năm 2015; triển khai các luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 2, 3 thông qua cho 625 đại biểu. Hoàn thành nghiệm thu cấp tỉnh Đề tài khoa học “Nghiên cứu các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” (thời gian thực hiện Đề tài 2015-2017), kết quả đạt xuất sắc.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 23.268 buổi tuyên truyền pháp luật cho 2.101.920 lượt người; tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở 19.993 chương trình, tin, bài, phóng sự...; biên soạn, cung cấp 153.984 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật<sup>10</sup>.

- Kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Toàn tỉnh được cấp 2.816.334.000 đồng, trong đó: Cấp tỉnh 2.259.700.000 đồng, cấp huyện 516.634.000 đồng, cấp xã 45.000.000 đồng.

*\* Việc xây dựng và quản lý tủ sách pháp luật*

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản 971/UBND- NC ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc nâng cao hiệu quả xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật; Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 704/STP- PBGDPL ngày 11/8/2017 hướng dẫn tự kiểm tra công tác PBGDPL năm 2017, trong đó chỉ đạo, hướng dẫn việc kiểm tra hoạt động xây dựng tủ sách pháp luật cấp xã, duy trì chuyên mục Tủ sách pháp luật trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp. Đến

---

<sup>10</sup> Trong đó: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp tổ chức 257 hội nghị, buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý lưu động cho 10.917 lượt người, giải đáp, tư vấn, hướng dẫn pháp luật 64 ý kiến; biên soạn, cung cấp 43.800 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật. Các ban, sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh tổ chức 17.155 buổi tuyên truyền pháp luật cho 1.689.535 lượt người. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tổ chức 02 Hội thi tìm hiểu pháp luật thu hút trên 1.000 lượt người tham gia cổ vũ. Các cơ quan cấp huyện, cấp xã tổ chức 5.856 buổi tuyên truyền pháp luật cho 401.468 lượt người, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 5.051 chương trình.

nay trên địa bàn tỉnh có 899 tủ sách pháp luật, gồm: 186 tủ sách pháp luật cấp xã, 713 tủ sách pháp luật cơ quan, đơn vị.

**b) Công tác hòa giải ở cơ sở; xây dựng, thực hiện quy ước**

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; Văn bản số 1048/UBND-NC ngày 17/4/2017 về việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác hòa giải, quy ước cơ sở; Sơ kết 03 năm thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở. Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 456/STP- PBGDPL ngày 19/6/2017 về việc hướng dẫn công tác hòa giải, xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở; văn bản hướng dẫn tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong đó có nội dung kiểm tra về công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng thực hiện quy ước.

Các xã, phường, thị trấn đã tiến hành kiện toàn về tổ chức tổ hòa giải, đến nay có 2.099 tổ hòa giải với tổng số 12.896 hòa giải viên. Sở Tư pháp tổ chức 02 hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ hòa giải cơ sở cho 491 hòa giải viên; in và cung cấp 2.299 cuốn Bộ luật Dân sự năm 2015 cho các tổ hòa giải. UBND cấp huyện tập huấn nghiệp vụ hòa giải cho 8.232 hòa giải viên. Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh tiếp nhận và tiến hành hòa giải 3.826 vụ việc, trong đó hòa giải thành 3.321/3.826 vụ việc, đạt tỷ lệ 86,8%.

Toàn tỉnh có 2.096 thôn, xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đã xây dựng và thực hiện Quy ước cơ sở (đạt 100%) theo Nghị quyết số 22/2012/NQ-HĐND ngày 13/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh *Định hướng nội dung Quy ước thôn, xóm, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh* và Quyết định 30/2013/QĐ- UBND ngày 10/12/2013 của UBND tỉnh ban hành *Quy định, trình tự, thủ tục xây dựng và công nhận Quy ước thôn, xóm, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh*. Sở Tư pháp đã phối hợp tổ chức 02 hội nghị tập huấn về xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở cho gần 500 đại biểu; đăng tải kịp thời các văn bản, thông tin liên quan đến công tác quy ước cơ sở trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp(chuyên mục Quy ước cơ sở).

- Kinh phí cấp cho công tác hòa giải ở cơ sở: Theo báo cáo của các huyện Sơn Dương, Hàm Yên, Yên Sơn, Lâm Bình, kinh phí hòa giải được cấp 2.874.306.000, trong đó kinh phí văn phòng phẩm: 1.064.070.000 đồng; Thù lao hòa giải: 1.784.480.000 đồng; quản lý nhà nước về công tác hòa giải: 25.755.000 đồng.

**c) Về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 24/01/2017 về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước cơ sở năm 2017; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày

03/6/2017 triển khai Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Văn bản số 3047/UBND-NC ngày 27/9/2017 về việc thực hiện quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 86/QĐ- STP ngày 10/7/2017 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 619/QĐ- TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Văn bản số 765/STP-PBGDPL ngày 01/9/2017 hướng dẫn thực hiện tiêu chí thành phần "Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới" giai đoạn 2016-2020; Văn bản số 967/STP-PBGDPL ngày 18/10/2017 về việc chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2017. Tổ chức Hội nghị tập huấn về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho 200 đại biểu từ tỉnh đến xã.

### **3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước**

#### **a) Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi**

##### **\* Công tác hộ tịch**

- HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 15/8/2017 triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 27/4/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025" trên địa bàn tỉnh. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trong lĩnh vực tư pháp; Kế hoạch thực hiện Đề án "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh" giai đoạn 2016-2025.

- Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 56.114 việc hộ tịch, trong đó: Sở Tư pháp thực hiện 11 việc có yếu tố nước ngoài<sup>11</sup>; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện 1.597 việc<sup>12</sup>; Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện

<sup>11</sup> gồm: tổ chức giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài cho 06 trường hợp, cấp trích lục kết hôn có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp, cấp trích lục ghi chú kết hôn có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp; cấp trích lục khai sinh có yếu tố nước ngoài 01 trường hợp.

<sup>12</sup> Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 15 trường hợp; Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài: 01 trường hợp; Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 31 trường hợp; 1.352 việc hộ tịch khác (Đăng ký nhận cha mẹ con: 02; thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch cho 841 trường hợp; xác định lại dân tộc: 504 trường hợp; ghi vào sổ hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài 05 trường hợp). Cấp trích lục bản sao từ sổ gốc: 198 trường hợp.

54.982việc<sup>13</sup>. Phối hợp với Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực - Bộ Tư pháp tổ chức kiểm tra, khảo sát, kiểm tra đánh giá công tác đăng ký, thống kê hộ tịch, công tác chứng thực tại 04 đơn vị.

- *Công tác bồi dưỡng, đảm bảo nhân sự và điều kiện cơ sở vật chất cho công tác hộ tịch*

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/4/2017 Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức Sở Tư pháp, công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020. Tổ chức 07 hội nghị, tọa đàm cho 240 lượt Công tác Tư pháp - Hộ tịch xã, phường, thị trấn (04 hội nghị (05 ngày) cho 177 lượt người; 03 tọa đàm (03 ngày) cho 63 lượt người). Toàn tỉnh có 204 công chức làm công tác hộ tịch trên địa bàn tỉnh, trong đó: Sở Tư pháp: 01 công chức; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố: 07 công chức; Ủy ban nhân dân cấp xã là 196 công chức, trong đó có 162/196 công chức Tư pháp- Hộ tịch có trình độ trung cấp luật trở lên, đạt 82,65%.

Tiếp tục duy trì có hiệu quả phần mềm quản lý và đăng ký hộ tịch liên thông 3 cấp tỉnh, huyện, xã, trong đó đã triển khai thực hiện 13 nghiệp vụ hộ tịch trên phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch; 07/07 Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, 141/141 Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được trang bị máy tính, nối mạng Internet, máy in phục vụ cho công tác đăng ký, quản lý hộ tịch.

*\* Công tác quốc tịch*

Tổng kết thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; tiếp nhận và giải quyết 01 hồ sơ xin trở lại quốc tịch Việt Nam.

*\* Công tác nuôi con nuôi*

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Nuôi con nuôi năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành, kịp thời triển khai các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về nuôi con nuôi. Cơ quan tư pháp đã tổ chức đăng ký giao nhận nuôi con nuôi 40 trường hợp, trong đó: Sở Tư pháp tổ chức giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài 06 trường hợp, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức giao nhận nuôi con nuôi trong nước 34 trường hợp. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp liên ngành giữa Sở Tư pháp với Công an tỉnh và Sở Lao động thương binh và Xã hội trong việc giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

<sup>13</sup> Đăng ký khai sinh cho 26.896 trường hợp; đăng ký khai tử cho 4.335 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 4.860 cặp; Các việc hộ tịch khác: 7.512 việc (thay đổi hộ tịch: 440; cải chính hộ tịch: 494, bổ sung thông tin hộ tịch: 126 trường hợp; nhận cha mẹ con: 158 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 6.294 trường hợp);

Cấp trích lục bản sao từ sổ gốc: 11.379 trường hợp.



### **b) Công tác lý lịch tư pháp**

- Sở Tư pháp tiếp tục duy trì và thực hiện có hiệu quả việc cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến và chuyển phát hồ sơ, kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính công ích (đã được triển khai thực hiện từ năm 2016). Tính đến ngày 20/11/2017, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 2.104 hồ sơ đề nghị cấp phiếu lý lịch tư pháp (tăng 257% so với cùng kỳ năm 2016), trong đó có 1.649 hồ sơ đăng ký trực tuyến, đạt 78,37% (dự kiến đến 31/12/2017 đạt trên 80% đăng ký trực tuyến). Kết quả đã thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho 1.994 trường hợp, trước và đúng hạn 1.977/1.994 trường hợp, đạt 99,14%.

- Thực hiện tốt việc tiếp nhận, kiểm tra, phân loại, lập phiếu lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung; xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp và cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định. Tính đến 31/10/2017, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và phân loại 9.660/9.660 thông tin lý lịch tư pháp về án tích, đạt 100%, kết quả đã xử lý 8.698/9.660 thông tin (đạt 90,04%), trong đó: đã lập và cập nhật bổ sung 7.605 thông tin lý lịch tư pháp (931 hồ sơ LLTP; cập nhật 6.674 thông tin LLTP bổ sung), đã cung cấp 7.000/7.605 thông tin LLTP cho Trung tâm LLTP quốc gia, đạt 92,04%; cung cấp cho Sở Tư pháp các tỉnh: 1.093/1.093 thông tin, đạt 100%.

### **c) Công tác bồi thường nhà nước**

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 20/01/2017 về thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2017; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 16/02/2017 của Sở Tư pháp thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2017; đôn đốc hướng dẫn Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền 182.380.800 đồng (vụ việc năm 2016). Năm 2017, phát sinh 01 vụ việc về bồi thường nhà nước.

### **d) Công tác quản lý, đăng ký giao dịch bảo đảm**

HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 26/6/2017 Theo dõi thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành và tổ chức kiểm tra trực tiếp tình hình thi hành pháp luật về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại 08 đơn vị (Văn phòng đăng

ký đất đai tỉnh và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 07/07 huyện, thành phố). Toàn tỉnh thực hiện 9.953 vụ việc đăng ký giao dịch bảo đảm (tăng 213% vụ việc so với cùng kỳ năm 2016).

#### **4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật**

##### **a) Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính**

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2017 *quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2017* và thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập xuất phát từ thực tiễn; tổng kết thi hành Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 21/02/2017 ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2017; Kế hoạch số 09/KH-STP ngày 15/3/2017 triển khai thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai công tác điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2017. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại 08 cơ quan, đơn vị. Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác điều trị, cai nghiện phục hồi và quản lý cai nghiện ma túy năm 2017 tại 9 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ xử phạt vi phạm hành chính cho 130 đại biểu tham dự.

- Tổng số vụ vi phạm hành chính được phát hiện trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: 23.553 vụ việc; xử phạt: 23.513/23.661 đối tượng (*gồm 394 tổ chức, 23.267 cá nhân*); số vụ vi phạm chuyển xử lý bằng hình thức khác: 35 vụ; số vụ chưa xử phạt: 05 vụ. Áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính nhắc nhở đối với người chưa thành niên: Không có<sup>14</sup>.

##### **b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 27/01/2017 về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 và thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2017.

<sup>14</sup> Số liệu từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/9/2017 theo Báo cáo công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2017.

- Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 30/QĐ-STP ngày 28/02/2017 về ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017; Kế hoạch số 33/KH-STP ngày 28/8/2017 Kế hoạch khảo sát về tình hình thi hành pháp luật liên quan đến Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và tổ chức thực hiện. Tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp tại 07 cơ quan, đơn vị; lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Phối hợp với các sở, ban, ngành giải quyết 10 vụ việc vướng mắc trong thi hành pháp luật.

## **5. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý**

### **a) Công tác công chứng, chứng thực**

- UBND tỉnh quyết định chuyển đổi 01 Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập sang Văn phòng công chứng do hai công chứng viên hợp danh thành lập. Trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 02 công chứng viên (*bổ nhiệm mới 01 công chứng viên; bổ nhiệm lại 01 công chứng viên*).

- Sở Tư pháp ban hành 04 văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về công chứng, chứng thực<sup>15</sup>. Cấp 01 Giấy đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng; 01 thẻ công chứng viên; đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng 01 trường hợp. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 03 tổ chức hành nghề công chứng (*01 Phòng Công chứng; 02 Văn phòng Công chứng*) với 07 công chứng viên.

- Các tổ chức hành nghề công chứng đã thực hiện công chứng 7.673 việc, thu phí 2.457.755.140 đồng<sup>16</sup>. Toàn tỉnh thực hiện chứng thực 815.948 việc, thu lệ phí 3.856.961.500 đồng, trong đó: Các tổ chức hành nghề công chứng thực hiện chứng thực 49.127 việc, thu 173.586.000 đồng<sup>17</sup>; cấp huyện thực hiện 10.021 việc, thu phí 54.352.000 đồng; cấp xã thực hiện 792.710 việc, thu phí 3.629.023.500 đồng.

### **b) Công tác đấu giá tài sản**

HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 về việc bãi bỏ Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐND ngày 18/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu phí đấu giá,

<sup>15</sup> Văn bản hướng dẫn việc thực hiện phí công chứng, phí chứng thực theo quy định của Luật Phí, lệ phí; thực hiện chứng thực hợp đồng, giao dịch; chứng thực Sơ yếu lý lịch; thực hiện chứng thực Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi nước ngoài

<sup>16</sup> Phòng Công chứng số 1 thực hiện 6.033 việc, thu phí 2.457.755.140 đ; Văn phòng Công chứng Mai Lan thực hiện 502 việc, thu phí 151.154.040 đ; Văn phòng Công chứng Đức Minh thực hiện 1.138 việc, thu phí 284.981.100 đ.

<sup>17</sup> Phòng Công chứng thực hiện chứng thực 37.483 việc, thu phí 114.585.000 đồng; Văn phòng Công chứng Mai Lan: 2.804 việc, thu phí 18.490.000 đ; Văn phòng Công chứng Đức Minh: 8.840 việc, thu phí: 40.511.000 đ.

phí tham gia đấu giá tài sản và phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 12/5/2017 triển khai Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và ban hành Quyết định bãi bỏ Chỉ thị 07/2011/CT-UBND ngày 29/11/2011 về tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động bán đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 19/KH-STP ngày 29/5/2017 triển khai thi hành Luật Đấu giá tài sản năm 2016. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác đấu giá tài sản năm 2017 và Luật Đấu giá tài sản cho 80 đại biểu. Tiếp nhận 01 thông báo mở Văn phòng đại diện của doanh nghiệp đấu giá tài sản tại thành phố Tuyên Quang. Thực hiện 389 cuộc đấu giá tài sản, giá trị tài sản đấu giá 144.417.744.546 đồng (*bán tăng so với giá khởi điểm 26.434.747.076 đồng*); thu phí và thù lao đấu giá tài sản 516.839.026 đồng, nộp ngân sách theo quy định.

#### ***c) Công tác giám định tư pháp, luật sư, tư vấn pháp luật***

Tổ chức Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định cho 50 đại biểu là lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “*Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp*”, các giám định viên tư pháp và những người giám định tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đăng tải danh sách tổ chức giám định tư pháp, giám định viên tư pháp và người giám định tư pháp theo vụ việc trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và gửi Bộ Tư pháp công bố theo quy định. Các tổ chức giám định thực hiện 806 vụ việc, trong đó: Trung tâm pháp y thực hiện 190 vụ việc; Phòng Kỹ thuật hình sự thực hiện 616 vụ việc.

- Cấp Giấy đăng ký hoạt động cho 01 Chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư; cấp thẻ tư vấn viên pháp luật cho 01 trường hợp. Các tổ chức hành nghề luật sư thực hiện 203 vụ việc, trong đó tham gia tố tụng 56 vụ việc; tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác: 123 vụ việc; trợ giúp pháp lý 24 vụ việc<sup>18</sup>.

- Tổ chức kiểm tra 02 tổ chức hành nghề luật sư và 01 Trung tâm tư vấn pháp luật; Đoàn Luật sư tỉnh có 12 luật sư.

#### ***d) Công tác trợ giúp pháp lý***

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật năm 2017. Hội đồng phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng năm 2016, triển khai công tác năm 2017; hội nghị sơ kết công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng 6 tháng đầu năm 2017.

<sup>18</sup> Theo Báo cáo của 5/8 tổ chức hành nghề luật sư

- Sở Tư pháp ban hành Quyết định số 175/QĐ-STP ngày 31/12/2016 kiện toàn Tổ giúp việc cho Hội đồng phối hợp liên ngành về Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng của tỉnh; sơ kết 04 năm thực hiện Thông tư số 02/2013/TT-BTP ngày 25/01/2013 của Bộ Tư pháp ban hành Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp. Tổ chức 15 đợt trợ giúp pháp lý lưu động cho 2.702 lượt người, cung cấp 19.284 tờ gấp tuyên truyền pháp luật về trợ giúp pháp lý và hướng dẫn pháp luật cho nhân dân ở cơ sở. Thực hiện trợ giúp pháp lý 398 vụ việc/398 người, trong đó: tư vấn pháp luật 217 vụ việc/217 người (*tư vấn lưu động: 157 vụ việc/157 người, tư vấn tại trụ sở: 60 vụ việc/60 người*); tham gia tố tụng 181 vụ việc cho 181 người. Tổ chức đánh giá và quản lý chất lượng vụ việc tham gia tố tụng theo đúng quy định và hoàn thành tốt chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý năm 2017 (6/6 TGVPL đạt chỉ tiêu vụ việc loại tốt, đạt 100%). Số vụ việc trợ giúp pháp lý do cơ quan tiến hành tố tụng chuyển đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý: 180 vụ việc, tăng 90 vụ việc so với năm 2016.

## **6. Công tác tổ chức xây dựng ngành; đào tạo bồi dưỡng**

### **a) Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế**

*\* Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Tư pháp*

- UBND tỉnh ban hành Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang đến 2020, định hướng đến năm 2025. Sở Tư pháp đã xây dựng Phương án giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2017-2020; ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 20/02/2017 của UBND tỉnh.

- Tổ chức bộ máy, biên chế của Sở Tư pháp thực hiện đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV và Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 28/7/2015 của UBND tỉnh về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang với 53 biên chế, trong đó có 28 biên chế công chức hành chính (*đến 25/9/2017 giảm còn 25 biên chế công chức hành chính sau khi chuyển giao nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính từ Sở Tư pháp sang Văn phòng UBND tỉnh*); 21 biên chế sự nghiệp (*Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước; Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản*); 04 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Phòng Công chứng được giao tự chủ 100%, hiện có 08 người làm việc.

*\* Việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của Phòng Tư pháp*

07/07 UBND huyện, thành phố đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ và tổ chức, biên chế của Phòng Tư pháp; 07 Phòng Tư pháp có 24 biên chế<sup>19</sup>.

*\* Việc tham mưu kiện toàn đội ngũ Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã*

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND, ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 20/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 Quy định số lượng và bố trí cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; theo đó đảm bảo 100% xã loại I, II bố trí đủ 02 Công chức Tư pháp - Hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch.

Tỉnh Tuyên Quang có 141 xã, phường, thị trấn (33 xã loại 1; 96 xã loại 2; 12 xã loại 3); hiện nay, UBND các huyện, thành phố đã bố trí biên chế 02 Công chức Tư pháp - Hộ tịch tại 129/129 xã loại I và loại II, đạt 100%. Toàn tỉnh có 162/196 công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ trung cấp luật trở lên, đạt 82,65%. Công chức Tư pháp - Hộ tịch được sắp xếp, bố trí theo đúng vị trí việc làm; không bố trí công chức Tư pháp Hộ tịch kiêm nhiệm các chức danh khác; việc bố trí, tuyển dụng mới người có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch làm công tác hộ tịch.

*\* Về công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng*

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 11/4/2017 Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức Sở Tư pháp, công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.

Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 48/KH-STP ngày 31/12/2017 về Đào tạo, bồi dưỡng năm 2017; ban hành 20 Quyết định về công tác tổ chức, cán bộ<sup>20</sup>, cử 07 công chức, viên chức tham gia khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ<sup>21</sup>; cử 171 lượt công chức, viên chức đi hội thảo, hội nghị, tập huấn

<sup>19</sup> Hiện có mặt 20/24 biên chế, cụ thể: Thành phố Tuyên Quang: 03/04 biên chế; huyện Yên Sơn: 03/04 biên chế; huyện Sơn Dương: 03/04 biên chế; huyện Hàm Yên: 03/03 biên chế; huyện Chiêm Hóa: 03/03 biên chế; huyện Na Hang: 02/03 biên chế; huyện Lâm Bình: 03/03 biên chế

<sup>20</sup> Điều động, luân chuyển 01 công chức; điều động, chuyển đổi vị trí 01 công chức; 01 công chức thôi việc theo nguyện vọng; thực hiện nâng lương, phụ cấp thâm niên cho 15 công chức, viên chức; quyết định về việc nghỉ chế độ hưu trí đối với 02 trường hợp.

<sup>21</sup> Trung cấp LLCT 01; Cao cấp LLCT 01; Đào tạo năng lực lãnh đạo quản lý cấp phòng 01; Bồi dưỡng Chương trình chuyên viên chính 01; Đào tạo nghiệp vụ luật sư: 01; Bồi dưỡng chức danh trợ giúp viên pháp lý hạng II 01 trường hợp; Bồi dưỡng nghiệp vụ trợ giúp pháp lý 01 trường hợp.

bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Thực hiện rà soát, bổ sung, xây dựng quy hoạch chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định. Rà soát, bổ sung và phê duyệt theo thẩm quyền Quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025.

## **7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

### **a) Công tác thanh tra, kiểm tra,**

Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 157/QĐ-STP ngày 14/12/2016 ban hành Kế hoạch công tác thanh tra năm 2017, Kế hoạch số 23/KH-STP ngày 30/6/2017 Kiểm tra công tác tư pháp năm 2017 và tổ chức thanh tra, kiểm tra 07 cuộc tại 36 cơ quan, đơn vị, gồm: 03 cuộc thanh tra về công tác hộ tịch, chứng thực, thanh tra hành chính; 04 cuộc kiểm tra về công tác đăng ký giao dịch bảo đảm, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật, pháp chế tại 28 cơ quan, đơn vị. Thường xuyên đôn đốc các đơn vị việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra đã được Sở Tư pháp ban hành.

### **b) Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Sở Tư pháp tiếp 09 lượt công dân đề nghị được hướng dẫn về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, hộ tịch.v.v. Các ý kiến của người dân đều được giải thích, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời. Tiếp nhận và xử lý 12 đơn (02 đơn khiếu nại; 03 đơn tố cáo, 07 đơn đề nghị), trong đó: Thuộc thẩm quyền giải quyết 06 đơn (02 đơn tố cáo, 04 đơn đề nghị); thuộc thẩm quyền nhưng không đủ điều kiện thụ lý giải quyết: 01 đơn khiếu nại; không thuộc thẩm quyền giải quyết: 05 đơn (01 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 03 đơn đề nghị), đã hướng dẫn công dân theo quy định. *Kết quả:* Đã giải quyết xong 06/06 đơn thuộc thẩm quyền (gồm 02 đơn tố cáo; 04 đơn đề nghị).

### **c) Công tác phòng, chống tham nhũng**

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-STP ngày 15/12/2016 về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017, Kế hoạch kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2017; thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí; kiểm soát tốt việc thực hiện kê khai tài sản của công chức, viên chức theo quy định; thực hiện công khai tài sản, thu nhập công chức, viên chức tại Hội nghị công chức, viên chức năm 2017; công khai tài chính theo quy định. Không có công chức, viên chức, người lao động vi phạm các quy định về kỷ luật, kỷ cương thực hiện nhiệm vụ công vụ. Tổ chức thanh tra trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước

trong việc chấp hành pháp luật về phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang.

## **8. Công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

### **a) Công tác pháp chế**

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 phê duyệt kế hoạch công tác pháp chế tỉnh Tuyên Quang năm 2017. Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 17/7/2017 kiểm tra công tác pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh quản lý năm 2017 và thành lập Đoàn kiểm tra công tác pháp chế tại 05 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đã kiện toàn, bố trí 17 cán bộ làm công tác pháp chế, trong đó có 03 công chức pháp chế chuyên trách tại Sở Khoa học và công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giao thông vận tải (chiếm 18%); 14 cơ quan chuyên môn còn lại có 14 công chức pháp chế kiêm nhiệm, chiếm 82%. Về trình độ chuyên môn: Công chức pháp chế có trình độ Đại học luật trở lên 12 người (đạt 70,58%), trình độ Đại học khác 05 người (chiếm 29,42%).

### **b) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

Sở Tư pháp đã ban hành 03 Kế hoạch về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp<sup>22</sup>; tham mưu với Ban chỉ đạo PCI tỉnh tổ chức Chương trình "Cà phê doanh nhân" với chủ đề "Giải pháp nâng cao chỉ số Thiết chế pháp lý" Tổ chức 03 hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tọa đàm, đối thoại với doanh nghiệp cho 360 đại biểu<sup>23</sup>. Giải đáp pháp luật cho 27 tổ chức, doanh nghiệp. Rà soát các khoản phí, lệ phí về lĩnh vực tư pháp có liên quan trực tiếp đến chi phí doanh nghiệp. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 06 chuyên mục "Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp" có nội dung về các giải pháp nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh.

## **9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng**

### **a) Công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp**

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 28/12/2016 về công tác cải cách hành chính năm 2017, Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày

<sup>22</sup> Quyết định số 12/QĐ-STP ngày 18/01/2017 ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2017; Kế hoạch số 07/KH-STP ngày 24/02/2017 thực hiện Kết luận số 65-KL/TU ngày 25/10/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 16/KH-STP ngày 14/4/2017 về thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020.

<sup>23</sup> (1) Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; (2) Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về những khó khăn, vướng mắc trong ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch, (3) Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp về pháp luật Bảo hiểm xã hội và pháp luật về thuế.



30/12/2016 thực hiện chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2016 - 2021. Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-STP ngày 20/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp (giai đoạn 2016 - 2021) năm 2017; Kế hoạch công tác cải cách hành chính ngành Tư pháp năm 2017; Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Sở Tư pháp năm 2017. Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của Sở Tư pháp tiếp tục được duy trì có hiệu quả. Các thủ tục hành chính được kiểm kê công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính của Sở Tư pháp và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ "[tuphaptuyenquang.gov.vn](http://tuphaptuyenquang.gov.vn)".

Thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Chính phủ ban hành Danh mục cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp đã triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với 88 TTHC, gồm: mức độ 3: 56 TTHC; mức độ 4: 32 TTHC (theo Quyết định số 846/QĐ-TTg Sở Tư pháp phải thực hiện 39 thủ tục: mức độ 3: 23 TTHC; mức độ 4: 12 TTHC; mức độ 3 và 4: 04 TTHC) trên Hệ thống một cửa điện tử. Ký kết Quy chế phối hợp với Bưu điện tỉnh về việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với 133/148 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với thủ tục hành chính về lý lịch tư pháp được thực hiện từ năm 2016.

Tính đến 20/11/2017, Sở Tư pháp đã tiếp nhận 2.113 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó có 1.649 hồ sơ đăng ký trực tuyến chiếm 78,04% (dự kiến đến 31/12/2017 đạt trên 80% đăng ký trực tuyến). Kết quả đã giải quyết xong 2.003 thủ tục hành chính, trong đó có 1.986 thủ tục hành chính giải quyết trước và đúng hạn, đạt 99,15%, gồm: trước thời hạn 1.807 thủ tục hành chính, chiếm 90,21%; đúng thời hạn 179 trường hợp, chiếm 8,94%; chậm thời hạn 17 trường hợp do đối tượng thực hiện thủ tục hành chính có án tích, có trường hợp không khai báo, phải xác minh ở nhiều nơi và các cơ quan trả kết quả xác minh chậm so với quy định.

#### **b) Ứng dụng công nghệ thông tin**

- Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 31/12/2017 Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành của Sở Tư pháp, từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận và xử lý 11.796 văn bản đến và đi trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (đạt 100%, trừ văn bản, tài liệu mật), trao đổi 9.154 văn bản điện tử với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai việc cài đặt và đưa vào

sử dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý văn bản và điều hành do VNPT cung cấp theo chỉ đạo của UBND tỉnh với trên 19.000 lượt công chức, viên chức, người lao động truy cập; cập nhật 148 thủ tục hành chính về lĩnh vực tư pháp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực tư pháp trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, thu hút trên 100.000 lượt người truy cập; đăng tải 992 tin, bài, ảnh trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp. Triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với 88 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp theo. Ban hành Quyết định số 138/QĐ-STP ngày 25/10/2017 của Sở Tư pháp về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 và xây dựng, áp dụng 130 quy trình giải quyết 130 thủ tục hành chính tại Sở Tư pháp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; thực hiện cập nhật 30 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành mới ban hành; đến nay đã cập nhật 811 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành từ năm 1991 đến nay lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật thuộc tính của văn bản theo quy định.

### ***c) Công tác thi đua, khen thưởng***

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2016 sơ kết công tác thi đua khen thưởng 6 tháng đầu năm 2017; tổng kết phong trào thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý; tổ chức Hội nghị triển khai công tác tư pháp năm 2017, gắn với phát động phong trào thi đua năm 2017; ban hành 04 Kế hoạch triển khai công tác thi đua khen thưởng năm 2017<sup>24</sup>. Kết quả: Bộ Tư pháp đã tặng Bằng khen cho 01 tập thể; Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen đối với 08 tập thể, 15 cá nhân có thành tích trong công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2011-2016; 06 năm thực hiện Luật Thanh tra.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh. Cơ quan tư pháp đã tích cực, chủ

---

<sup>24</sup> gồm: 1) Quyết định số 23/QĐ-STP ngày 16/02/2017 ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2017; (2) Quyết định số 154/QĐ-STP ngày 01/12/2016 ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua "Ngành tư pháp chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 -2020"; (3) Quyết định số 61/QĐ-STP ngày 03/5/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua theo chuyên đề "Ngành Tư pháp Tuyên Quang tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017"; (4) Quyết định số 61/QĐ-STP ngày 03/5/2017 ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua cao điểm lập thành tích hướng tới kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Tổ chức Trợ giúp pháp lý (06/09/1997-06/9/2017).

động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tư pháp; tổ chức thực hiện có hiệu quả trên hầu khắp các lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó tập trung làm tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2017 mà Bộ Tư pháp đã đề ra và Chương trình công tác đã được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Kết quả công tác tư pháp trên các lĩnh vực năm 2017 đảm bảo yêu cầu, chất lượng, hiệu quả; công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được đổi mới; công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được duy trì có hiệu quả, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai có trọng tâm, trọng điểm hướng về cơ sở và đồng bào dân tộc thiểu số; công tác lý lịch tư pháp được đẩy mạnh.v.v. góp phần tích cực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## **2. Hạn chế, nguyên nhân**

Công tác công chứng, chứng thực, hộ tịch ở cơ sở qua thanh tra, kiểm tra phát hiện còn có sai sót. *Nguyên nhân*: Kỹ năng xử lý công việc của một số công chứng viên, công chức Tư pháp- Hộ tịch cấp xã còn hạn chế.

## **III. KIẾN NGHỊ**

Bảng tiêu chí chấm điểm xếp hạng Sở Tư pháp hàng năm của Bộ Tư pháp có nhiều nội dung, tiêu chí yêu cầu phải tổ chức thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề như: lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, đấu giá tài sản, pháp chế, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật.v.v. Việc tổ chức thanh tra, kiểm tra nhiều, ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Vì vậy, đề nghị Bộ Tư pháp xem xét, điều chỉnh tiêu chí chấm điểm về kiểm tra các lĩnh vực công tác tư pháp cho phù hợp. Việc tổ chức thanh tra, kiểm tra hàng năm, nên giao cho Sở Tư pháp căn cứ tình hình thực tế của địa phương, lựa chọn các lĩnh vực trọng tâm và tập trung nguồn lực để thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

## **C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2018**

1. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt chú trọng các yêu cầu về xây dựng, hoàn thiện thể chế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và khởi nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của quốc gia của tỉnh.

2. Tăng cường hiệu quả công tác thực thi pháp luật, bảo đảm gắn kết chặt chẽ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật gắn với xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện và khắc phục những điểm chông chéo, thiếu đồng bộ, khả thi của văn bản; tăng cường năng lực phản ứng chính sách.

3. Nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tư pháp và pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, trong đó tập trung vào những lĩnh vực như: hộ tịch, chứng thực, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng dịch vụ công thuộc phạm vi, lĩnh vực ngành quản lý.

4. Gắn việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với đổi mới lề lối làm việc; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm thực chất, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng các mặt công tác, đưa các lĩnh vực công tác tư pháp thực sự đến gần với người dân, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân./.

Nơi nhận: *l*

- Bộ Tư pháp; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh; (báo cáo)
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Hải Anh;
- Văn phòng Bộ Tư pháp;
- Cục KTrVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh